

Số: 31 /NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 07 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai và khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 36/2021/QH15 của Quốc hội để thực hiện công trình, dự án trên địa bàn tỉnh Nghệ An

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Luật Quy hoạch năm 2018;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 36/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 10/2022/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định trình tự, thủ tục chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với quy mô dưới 500 ha; đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ đầu nguồn dưới 50 ha;

Xét các Tờ trình số 4810/TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2023 và số 5038/TTr-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận chuyển mục đích sử dụng 182,29 ha đất trồng lúa; 63,54 ha đất rừng phòng hộ và 0,45 ha đất rừng đặc dụng để thực hiện 201 công trình, dự

án theo quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai và khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 36/2021/QH15 của Quốc hội để thực hiện trên địa bàn tỉnh Nghệ An (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

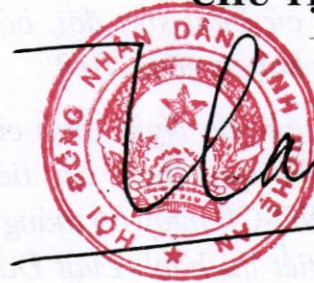
Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua.

Bãi bỏ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai để thực hiện công trình, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Nghệ An./. *ng*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT *BT*

CHỦ TỊCH



Thái Thanh Quý

Phụ lục:

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG ĐỂ THỰC HIỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN

(Kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

Đơn vị tính: ha

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Trong đó chuyển mục đích sử dụng		
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
1	2	3	4	5	6
Tổng cộng có 201 công trình, dự án, chuyển mục đích sử dụng 182,29 ha đất trồng lúa; 63,54 ha đất rừng phòng hộ và 0,45 ha đất rừng đặc dụng					
I	Thành phố Vinh				
1	Nâng cấp đường Lương Lương, xã Nghi Liên (giai đoạn 1)	Xã Nghi Liên	0,02		
2	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư tại xóm 8, xã Hưng Chính (phần diện tích còn lại)	Xã Hưng Chính	2,01		
3	Xây dựng đường Lê Ngọc Hân	Xã Nghi Đức	0,29		
4	Xây dựng đường Lê Ninh (đoạn còn lại)	Phường Quán Bàu	0,05		
5	Xây dựng hồ chứa nước tưới và nâng cấp hạ tầng vùng sản xuất rau an toàn xóm Vinh Xuân	Xã Hưng Đông	0,07		
6	Cải tạo, mở rộng nhà văn hóa khối 8 và tái định cư khối 8	Phường Lê Lợi	0,11		
7	Xây dựng đường giao thông nối Vinh - Cửa Lò (giai đoạn 2)	Các xã: Nghi Phú, Nghi Đức	0,10		
8	Xây dựng mới Trường THPT chuyên Phan Bội Châu	Xã Nghi Ân	4,60		
9	Chống quá tải, cải tạo, giảm tổn thất điện năng trên lưới điện trung hạ áp huyện Nghi Lộc và lân cận	Xã Nghi Liên	0,06		
10	Cây TBA, giảm bán kính cấp điện, giảm TTĐN các TBA khu vực thị xã Cửa Lò	Các xã: Nghi Ân, Nghi Đức	0,02		
11	Doanh trại đại đội công binh 17/BCHQS tỉnh Nghệ An	Xã Nghi Đức	0,01		
12	Trụ sở làm việc, sản xuất cấu kiện bê tông, bê tông thương phẩm tại xã Hưng Đông	Xã Hưng Đông	1,75		
13	Trung tâm thương mại và dịch vụ khách sạn, nhà hàng	Phường Vinh Tân	0,34		
14	Khu thương mại dịch vụ tổng hợp	Xã Nghi Phú	0,16		
15	Xây dựng tuyến đường D3, N3 vào Cụm công nghiệp Hưng Đông	Xã Hưng Đông	2,74		
16	Khu đô thị ven sông Vinh	Phường Vinh Tân	15,31		

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Trong đó chuyển mục đích sử dụng		
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
17	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư để di dân khẩn cấp 24 hộ dân ra khỏi vùng thiên tai xóm Thuận Hòa, xã Hưng Hòa	Xã Hưng Hòa	1,87		
II	Thị xã Cửa Lò				
1	Khu dân cư phía bắc cầu Trắng phường Nghi Hòa	Phường Nghi Hòa	1,20		
2	Tiểu dự án: Xây dựng, nâng cấp các tuyến đường nội thị, thị xã Cửa Lò	Các phường: Nghi Thu, Nghi Hương	1,60		
III	Huyện Nghi Lộc				
1	Cải tạo, mở rộng đường dân sinh từ đường N5 vào UBND xã Nghi Hưng	Xã Nghi Hưng	2,33		
2	Chống quá tải, cải tạo, giảm tổn thất điện năng trên lưới điện trung hạ áp huyện Nghi Lộc và lân cận	Các xã: Nghi Lâm, Nghi Trung, Nghi Diên, Nghi Thịnh	0,08		
3	Cây TBA giảm bán kính cấp điện, giảm TTĐN các TBA khu vực thị xã Cửa Lò	Các xã: Khánh Hợp, Nghi Thái, Phúc Thọ	0,07		
4	Giảm TBA CQT, giảm bán kính, giảm TTĐN TBA: Diễn Yên 4, Diễn Đoài 3, 4, Diễn Hồng 2, 5, 6, Diễn Vạn 3, Diễn Mỹ 3 huyện Diên Châu và TBA: Nghi Hương 1, 5, Hải Triều, Nghi Hải 4, Phúc Thọ 2, 6, Nghi Thái 3, Nghi Tân 3 thị xã Cửa Lò	Các xã: Phúc Thọ, Nghi Thái	0,03		
5	Cây TBA giảm bán kính cấp điện, giảm TTĐN các TBA số 7 Nghi Hoa, 9 Nghi Trung, 1 Nghi Văn, 2, 6 Nghi Liên, 9, 11 Nghi Yên, Xà Rạ, 1 Nam Yên, 2, 5, 7, 10 Nghi Kiều, 2, 3 Nghi Thuận, 5 Nghi Hoa, 5 Nghi Yên, 2 Nghi Mỹ, huyện Nghi Lộc	Thị trấn Quán Hành, các xã: Nghi Hoa, Nghi Trung, Nghi Văn, Nghi Yên, Nghi Kiều, Nghi Thuận, Nghi Mỹ	0,20		
6	Xử lý khoảng cách pha đất thấp và giảm thiểu vi phạm HLLĐCA tại huyện Yên Thành, huyện Đô Lương, huyện Nam Đàn, huyện Nghi Lộc, huyện Diên Châu, huyện Anh Sơn, thị xã Cửa Lò, thành phố Vinh	Xã Nghi Thái	0,05		
7	Nâng cao độ tin cậy cung cấp lưới điện trung áp tỉnh Nghệ An theo phương án đa chia đa nối (MDMC) khu vực thị xã Thái Hòa, huyện Nghĩa Đàn, Quỳnh Hợp, Đô Lương, Thanh Chương, Nghi Lộc	Các xã: Nghi Công Nam, Nghi Phương, Nghi Đồng	0,05		

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Trong đó chuyên mục đích sử dụng		
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
8	Nâng cao độ tin cậy cung cấp lưới điện trung áp tỉnh Nghệ An theo phương án đa chia đa nối (MDMC) khu vực thị xã Cửa Lò, thị xã Hoàng Mai, huyện Quỳnh Lưu, Yên Thành, Diễn Châu, Nghi Lộc, Nam Đàn	Các xã: Khánh Hợp, Nghi Diên, Nghi Trung, Nghi Lâm, Nghi Mỹ	0,08		
9	Cải tạo mạch vòng trung áp khu vực huyện Nghĩa Đàn - Thái Hòa và huyện Nghi Lộc gồm: Mạch vòng 35kV của ĐZ 373E15.36 TBA 110kV Bắc Á và ĐZ 371E15.2 TBA 110kV Nghĩa Đàn; Mạch vòng 35kV của ĐZ 376E15.4 TBA 110kV Đô Lương và ĐZ 373E15.1 TBA 220kV Hưng Đông (E15.1)	Các xã: Nghi Mỹ, Nghi Kiều, Nghi Lâm	0,08		
10	CQT, giảm bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giảm TĐN khu vực xã: Nghi Liên, Nghi Mỹ, Hưng Yên Bắc, Nghi Tiến, Hưng Tây, Nghi Trường, Nghi Long	Các xã: Nghi Mỹ, Nghi Tiến, Nghi Trường, Nghi Long	0,10		
11	Kênh thoát nước quanh Khu công nghiệp WHA-2 thuộc xã Nghi Đồng, Nghi Hưng	Các xã: Nghi Đồng, Nghi Hưng	14,80		
12	Khu nhà xưởng, kho bãi 368	Xã Nghi Long	1,43		
13	Xây dựng trụ sở làm việc công an xã Nghi Xuân	Xã Nghi Xuân	0,24		
14	Xây dựng trụ sở làm việc công an xã Nghi Thịnh	Xã Nghi Thịnh	0,15		
15	Xây dựng trụ sở làm việc công an xã Nghi Thái	Xã Nghi Thái	0,15		
IV	Huyện Diễn Châu				
1	Đường giao thông nối từ Quốc lộ 1A đến đường 205 xã Diễn Trường	Xã Diễn Trường	0,70		
2	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ĐH.254 đoạn từ Quốc lộ 7B đến xã Diễn Liên, huyện Diễn Châu	Các xã: Diễn Liên, Diễn Đồng, Diễn Tháp	0,80		
3	Xây dựng tuyến đường ĐH.261 nối QL1A và đường ven biển qua các xã: Diễn Hồng, Diễn Phong, Diễn Mỹ và Diễn Hải huyện Diễn Châu	Các xã: Diễn Hồng, Diễn Phong, Diễn Mỹ và Diễn Hải	1,65		
4	Trại sản xuất giống hải sản thuộc Phân viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản Bắc Trung Bộ	Xã Diễn Trung		1,24	
5	Cầu vượt đường sắt tại đường N2 - Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An	Xã Diễn An	0,40		
6	Khu kinh doanh thương mại và dịch vụ tổng hợp tại xã Diễn Đồng	Xã Diễn Đồng	0,93		
7	Khu thương mại dịch vụ tổng hợp Trọng Nhân	Xã Diễn Đồng	0,97		
8	Khu dịch vụ phân phối hàng hóa và kho bãi tại Diễn Hồng	Xã Diễn Hồng	1,00		

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Trong đó chuyển mục đích sử dụng		
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
9	Khu kinh doanh, trung bày đồ nội - ngoại thất và dịch vụ kho bãi Logistics	Xã Diễn Hồng	1,00		
10	Cửa hàng kinh doanh thương mại và phân phối các sản phẩm nội thất cao cấp	Xã Diễn Hồng	0,66		
11	Trang trại nuôi vịt theo công nghệ chuồng kín lạnh kết hợp nuôi trồng thủy sản và trồng rau hữu cơ	Xã Diễn Thái	0,93		
V	Huyện Yên Thành				
1	Xây dựng chợ nông thôn xã	Xã Tiến Thành	0,60		
2	Chia lô đấu giá đất ở vùng đồng Cây Chùa, xóm 3	Xã Đại Thành	0,80		
3	Chia lô đấu giá đất ở tại vùng sân bóng, xóm Đồng Xuân; vùng Xéo Cờ, xóm Nam Long	Xã Đồng Thành	0,50		
4	Chia lô đấu giá đất ở tại vùng Đồng Càn, xóm 9	Xã Lăng Thành	0,30		
5	Xây dựng trường mầm non xã	Xã Tăng Thành	0,46		
6	Đường gom dân sinh hai bên đường dẫn cầu vượt Đô Thành (Km419+475.96) dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Nghi Sơn - Diễn Châu thuộc Dự án xây dựng một số đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020	Xã Đô Thành	0,23		
7	Cải tạo, nâng cấp hồ Khe Cày 2	Xã Kim Thành	0,15		
8	Đường giao thông nông thôn từ xóm Thanh Đà đến mộ Trạng Nguyên Bạch Liêu	Xã Mã Thành	0,50		
9	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất ở mới xóm Văn Mỹ	Xã Văn Thành	0,49		
10	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất ở vùng Cựa Nuong, xóm Nam Viên	Xã Đồng Thành	0,18		
11	Mở rộng khuôn viên trường mầm non xã	Xã Xuân Thành	0,32		
12	Mở rộng nhà máy nước Yên Thành	Thị trấn Yên Thành	2,50		
13	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch đất ở vùng Đồng Ao - xóm 6	Xã Tăng Thành	2,40		
14	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch đất ở vùng Đồng Lãng - xóm Hoàng Diệu	Xã Trung Thành	2,70		
15	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch đất ở vùng Đội Cạn và vùng Tư Văn	Xã Nhân Thành	0,90		
16	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch đất ở vùng Đồng Vững - xóm 5	Xã Bảo Thành	0,45		
17	Xây dựng Nhà máy cấp nước sinh hoạt xã Phúc Thành	Xã Phúc Thành	0,30		
18	Mở rộng Trường Mầm non xã Vĩnh Thành	Xã Vĩnh Thành	0,40		
19	Mở rộng Trường Tiểu học xã Trung Thành, nhà 3 tầng, 18 phòng học	Xã Trung Thành	0,27		
20	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch đất ở vùng Đồng Cung cồn Chấm	Xã Bảo Thành	2,15		

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Trong đó chuyển mục đích sử dụng		
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
21	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật quy hoạch đất ở khu vực đồng Nam cấp 3 Phan Đăng Lưu, khối 3	Thị trấn Yên Thành	0,47		
22	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật quy hoạch đất ở khu vực đồng Nương Mạ, khối 2	Thị trấn Yên Thành	0,44		
23	San lấp mặt bằng khuôn viên Trường Mầm non thị trấn Yên Thành	Thị trấn Yên Thành	1,53		
24	San lấp mặt bằng khuôn viên Trường Tiểu học thị trấn Yên Thành	Thị trấn Yên Thành	1,92		
25	San lấp mặt bằng, mở rộng khuôn viên Trường THCS Phan Đăng Lưu - thị trấn Yên Thành	Thị trấn Yên Thành	0,29		
26	Xây dựng nhà văn hóa xóm Phan Đăng Lưu	Xã Hoa Thành	0,12		
27	Mở rộng khuôn viên khu cát táng nghĩa trang Cồn Sùng, xã Hoa Thành	Xã Hoa Thành	0,15		
28	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật quy hoạch đất ở vùng Lốc Làng, xóm Trần Phú	xã Hậu Thành	0,90		
29	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật quy hoạch đất ở vùng Cửa Đình	xã Hậu Thành	0,45		
30	Hạ tầng kỹ thuật khu chia lô đất ở vùng Ổ Gà xóm Quỳnh Khôi	Xã Khánh Thành	0,46		
31	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch đất ở vùng Đồng Cựa	Xã Viên Thành	0,92		
32	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch đất ở vùng Nước Bạc	Xã Sơn Thành	0,47		
33	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch đất ở vùng Văn Mỹ 3	Xã Văn Thành	0,47		
34	Tổ hợp thương mại dịch vụ tổng hợp AQ tại xã Thọ Thành	Xã Thọ Thành	0,61		
VI	Huyện Quỳnh Lưu				
1	Đường giao thông nối các xã miền núi phía Tây huyện Quỳnh Lưu	Các xã: Quỳnh Văn, Quỳnh Tân	0,10		
2	Xây dựng, nâng cấp đê Sông Mơ huyện Quỳnh Lưu	Các xã: Quỳnh Bảng, Quỳnh Lương, Quỳnh Minh		4,76	
3	Dự án di dời đường điện 220kV để phục vụ GPMB dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Nghi Sơn - Diễn Châu thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 (đoạn qua xã Quỳnh Lâm)	Xã Quỳnh Lâm	0,06		

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Trong đó chuyển mục đích sử dụng		
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
4	Xây dựng tuyến đường giao thông tại xã Quỳnh Lâm phục vụ GPMB dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Nghi Sơn - Diễn Châu thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua huyện Quỳnh Lưu	Xã Quỳnh Lâm	0,05		
5	Tuyến đường tránh Quốc lộ 1A đoạn Quỳnh Hậu - Quỳnh Hồng - Quỳnh Diễn - Quỳnh Giang huyện Quỳnh Lưu (bổ sung diện tích và địa điểm xã Quỳnh Hưng)	Các xã: Quỳnh Hậu, Quỳnh Hồng, Quỳnh Diễn, Quỳnh Giang, Quỳnh Hưng	1,50		
6	Xây dựng cầu Quỳnh Nghĩa tại Km6+00 tuyến đường tỉnh 537B (bổ sung diện tích)	Các xã: Quỳnh Ngọc, An Hòa, Quỳnh Yên, Quỳnh Nghĩa		0,16	
7	Mở rộng Trường Mầm non xã Quỳnh Hậu	Xã Quỳnh Hậu	0,09		
8	Xây dựng sân vận động xã Quỳnh Thạch	Xã Quỳnh Bá	0,12		
9	Mở rộng nhà văn hóa xóm 6	Xã Quỳnh Thạch	1,39		
10	Chia lô đất ở dân cư vùng đồng Cấp 3	Quỳnh Ngọc	0,08		
11	Chống quá tải, giảm bán kính lưới điện hạ áp, giảm khách hàng điện áp thấp, giảm TTĐN khu vực: Phường Quỳnh Thiện, Quỳnh Phương, Mai Hùng, Ngọc Sơn, Quỳnh Liên, Quỳnh Lương, Quỳnh Yên, Quỳnh Lâm	Xã Quỳnh Yên	0,02		
12	Cây TBA, giảm bán kính cấp điện, giảm TTĐN các TBA Quỳnh Vinh 4,8; Tân Hoa 1; DC Tân Hoa, Đại Vinh 1; Bắc Văn 3; Quỳnh Thanh 1	Xã Quỳnh Thanh	0,02		
13	Chống quá tải, kẹp dây trung áp và thay thế cáp xuất tuyến nâng cao tin cậy ĐZ371E15.5 cấp điện cho khu vực huyện Quỳnh Lưu - Diễn Châu	Các xã: Quỳnh Giang, Quỳnh Lâm và thị trấn Giát	0,06		
14	Giảm TBA CQT, giảm bán kính, giảm TTĐN TBA: Tân Lâm 1,4; Sơn Lâm 3; Ngọc Sơn 1, 5, 6; Quỳnh Giang 1, 4; Quỳnh Hưng 1+ Quỳnh Hưng; Tiền Phong 2; Quỳnh Xuân 6; Quỳnh Thọ 3; Đại Xuân 1 điện lực Quỳnh Lưu	Các xã: Ngọc Sơn, Quỳnh Hưng, Quỳnh Diễn, Quỳnh Lâm, Quỳnh Thọ, Quỳnh Giang	0,11		
15	Đường dây và TBA 110 kV Bãi Ngang	Xã Quỳnh Văn	0,05		

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Trong đó chuyển mục đích sử dụng		
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
16	Bãi tập, bãi lái Lữ Đoàn 215 - Binh chủng Tăng Thiết Giáp	Các xã: Quỳnh Châu, Quỳnh Tam	0,66		
VII	Thị xã Hoàng Mai				
1	Hạ tầng chia lô đất ở tổ dân phố Kim Ngọc (khối 2, khối 6 cũ), phường Mai Hùng	Phường Mai Hùng	2,32		
2	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư tổ dân phố Kim Ngọc (khối 6 cũ), phường Mai Hùng	Phường Mai Hùng	1,19		
3	Xây dựng đường tránh ngập, phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn ứng phó biến đổi khí hậu và các tuyến nhánh kết nối thuộc Tiểu dự án 3: Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Hoàng Mai	Các xã, phường: Quỳnh Vinh, Quỳnh Trang, Mai Hùng, Quỳnh Xuân	0,61		
4	Thao trường bắn	Xã Quỳnh Vinh		17,00	
5	Kiên cố hóa hệ thống kênh tiêu từ cầu Đập Đấp Quốc lộ 48D đến cầu La Man Quốc lộ 1A	Phường Quỳnh Thiện, xã Quỳnh Vinh	0,15		
6	Mở rộng trường mầm non cụm trung tâm xã Quỳnh Lộc	Xã Quỳnh Lộc	0,50		
7	Xây dựng trụ sở hành chính, sân vận động và vườn hoa cây xanh	Phường Quỳnh Thiện	3,20		
8	Cải tạo nâng cấp ĐZ 976E15.5 sau trạm 110kV Quỳnh Lưu lên vận hành cấp điện áp 22kV	Xã Quỳnh Xuân	0,01		
9	Chống quá tải khu vực xã Mai Hùng, Quỳnh Lập, Quỳnh Thiện, Quỳnh Lộc, Quỳnh Tân, thị xã Hoàng Mai	Xã Quỳnh Trang	0,02		
10	Giảm TBA CQT, giảm bán kính, giảm TTĐN TBA, Tân lâm 1, 4; Sơn Lâm 3, Ngọc Sơn 1, 5, 6; Quỳnh Giang 1 + 4; Quỳnh Hưng 1 + Quỳnh Hưng, Tiền Phong 2; Quỳnh Xuân 6; Quỳnh Thọ 3; Đại Xuân 1 Điện lực Quỳnh Lưu	Phường Mai Hùng	0,02		
11	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp tỉnh Nghệ An theo phương pháp đa chia đa nối (MDMC) - khu vực thị xã Cửa Lò, thị xã Hoàng Mai, huyện Quỳnh Lưu, Yên Thành, Diễn Châu, Nghi Lộc, Nam Đàn	Xã Quỳnh Liên	0,01		
12	Chống quá tải TBA Đại Vinh, xã Quỳnh Vinh, TBA số 7 An Hoà và cải tạo ĐZ 0.4kV xã An Hoà	Xã Quỳnh Vinh	0,02		
13	CQT khu vực xã Ngọc Sơn, Quỳnh Nghĩa, Sơn Hải, huyện Quỳnh Lưu	Xã Quỳnh Vinh	0,01		
14	Trạm trộn bê tông thương phẩm	Xã Quỳnh Lộc	1,67		

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Trong đó chuyển mục đích sử dụng		
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
VIII	Thị xã Thái Hoà				
1	Hạ tầng khối 250, phường Quang Tiến	Phường Quang Tiến	0,75		
IX	Huyện Nghĩa Đàn				
1	Nhà máy may Công ty Four Leaf Dress	Xã Nghĩa Trung	2,00		
X	Huyện Quỳnh Châu				
1	Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Kê Ninh	Xã Châu Hạnh	5,00		
2	Xây dựng sân vận động huyện Quỳnh Châu	Thị trấn Tân Lạc	0,80		
3	Xây dựng cầu bản Minh Châu	Xã Châu Hạnh	0,50		
4	Tuyến đường du lịch ven lòng hồ chứa nước bản Mông	Xã Châu Bình	0,07		
5	Xây dựng công viên sinh thái Kê Lê	Châu Hội	0,20		
6	Xây dựng cầu Châu Thắng	Xã Châu Thắng	0,60		
7	Nâng cấp tuyến đường giao thông Châu Bính, Châu Thuận, Châu Hội, Châu Nga	Xã Châu Bính	0,50		
XI	Huyện Quế Phong				
1	Nâng cấp tuyến đường từ trung tâm xã Hạnh Dịch đi bản Long Tiến	Xã Hạnh Dịch	0,05		
2	Xây dựng cầu Minh Tiến và đường 02 đầu cầu, xã Châu Thôn	Xã Châu Thôn	0,63		
3	Xây dựng Trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong	Thị trấn Kim Sơn	0,38		
4	Cải tạo, nâng cấp sân vận động xã Châu Kim	Xã Châu Kim	0,24		
5	Công trình giám trạm biến áp chống quá tải, giảm bán kính cáp điện lưới điện hạ áp, giảm tổn thất điện năng khu vực: Huyện Tân Kỳ, Quỳnh Hợp, Quỳnh Châu, Quế Phong	Các xã: Tiên Phong, Mường Nọc, Cẩm Muộn và thị trấn Kim Sơn	0,01		
XII	Huyện Kỳ Sơn				
1	Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia, tỉnh Nghệ An - thực hiện đầu tư 2022 - 2023	Các xã: Phà Đánh, Bắc Lý, Đoạc Mạ, Keng Đu, Mỹ Lý, Bảo Thắng, Tà Cạ, Mường Típ, Mường Ải, Na Ngoi, Tây Sơn, Mường Lông, Bảo Nam, Na Loi, Huồi Tụ		0,50	

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Trong đó chuyển mục đích sử dụng		
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
2	Xây dựng cầu cứng qua sông Nậm Mộ nối từ xã Hữu Kiệm đến xã Hữu Lập	Các xã: Hữu Kiệm, Hữu Lập	0,34		
3	Đường giao thông liên xã từ xã Tây Sơn đến xã Na Ngoi	Các xã: Tây Sơn, Na Ngoi	1,39		
4	Đường giao thông từ bản Phà Khảo, xã Mai Sơn, huyện Tương Dương đến cột mốc 390	Xã Mỹ Lý		10,77	
5	Đường giao thông phục vụ Quốc phòng - An ninh biên giới đoạn nối từ đường Mường Xén - Ta Đơ - Khe Kiềm lên đường tuần tra biên giới	Xã Nậm Càn		18,74	
XIII	Huyện Tương Dương				
1	Xây dựng nhà văn hóa cộng đồng bản Văng Lin, xã Yên Thắng	Xã Yên Thắng	0,50		
XIV	Huyện Con Cuông				
1	Xây dựng đường liên xã Cam Lâm - Lạng Khê	Các xã: Cam Lâm và Lạng Khê	0,50		
2	Đường từ bản Yên Thành đi bản Yên Hòa xã Lục Dạ huyện Con Cuông	Xã Lục Dạ	0,50		
3	Xây dựng trường mầm non	Xã Thạch Ngàn	0,03		
4	Xây dựng cầu khe Mui Đồng Thắng	Xã Thạch Ngàn	0,04		
5	Xây dựng đường dây trung thế cấp điện cho Đồn biên phòng Châu Khê (553)/Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh Nghệ An	Xã Châu Khê		0,07	0,03
XV	Huyện Anh Sơn				
1	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở Vùng Mọi	Xã Đức Sơn	0,12		
2	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở Vùng Vệ Bông	Xã Long Sơn	0,40		
3	Cải tạo hang cất giấu VKTB cấp chiến dịch/Quân khu 4	Xã Phúc Sơn	0,17		
4	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường ĐT.534C đi cửa khẩu Vèu (đoạn từ Km20+00 đến Km37+22)	Xã Phúc Sơn		10,30	0,42
XVI	Huyện Tân Kỳ				
1	Khai thác đất sét làm nguyên liệu sản xuất gạch, ngói tại khu vực Cồn Trung và Cồn 23	Xã Nghĩa Hợp	0,01		
XVII	Huyện Đô Lương				
1	Chia lô đấu giá đất ở vùng Đồng Đung cận (bổ sung diện tích)	Xã Giang Sơn Đông	0,07		
2	Tu bổ xung yếu hệ thống đê điều tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 - 2025	Xã Đà Sơn	0,45		

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Trong đó chuyển mục đích sử dụng		
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
3	Đường dây 220Kv Tương Dương - Đô Lương	Các xã: Nam Sơn, Đà Sơn, Lạc Sơn, Tân Sơn, Xuân Sơn	0,34		
4	Trường THCS Lý Nhật Quang, huyện Đô Lương	Xã Yên Sơn	0,59		
5	Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ chia lô đất ở dân cư tại vùng Lũy, xóm 4 (bổ sung diện tích)	Xã Văn Sơn	0,13		
6	Giải phóng mặt bằng, di dời đường điện và xây dựng trạm biến áp thực hiện dự án quy hoạch xây dựng chia lô đất ở dân cư tại vùng Cửa Trông, xóm 2 (xóm 4 cũ)	Xã Tràng Sơn	0,02		
7	Đường giao thông nối từ vùng xí nghiệp gạch cũ, xã Đông Sơn đi đường Khánh Thịnh, xã Yên Sơn	Các xã: Đông Sơn, Yên Sơn	1,10		
8	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông Tràng - Đông - Bài, trồng cây xanh đảm bảo môi trường đoạn qua xã Bài Sơn	Xã Bài Sơn	0,86		
9	Di dời Trường Mầm non xã Nhân Sơn	Xã Nhân Sơn	0,21		
10	Xây dựng khu cây xanh thể dục, thể thao tại vùng Chợ	Thị trấn Đô Lương	6,75		
11	Xây dựng nhà văn hóa xóm Hoa Trường	Xã Yên Sơn	0,05		
12	Cải tạo, nâng cấp nhà bia tưởng niệm liệt sỹ xã Đông Sơn	Xã Đông Sơn	0,65		
13	Nâng cấp, mở rộng, trồng cây xanh đảm bảo môi trường sân vận động xã Đông Sơn	Xã Đông Sơn	1,00		
14	Đường giao thông ách yếu và trồng cây xanh từ đường Tràng Minh đến xóm 3	Xã Đông Sơn	1,30		
15	Đường giao thông từ đồng Lúp Thúp xã Đông Sơn đi Cồn Rú Mỏ xã Tràng Sơn	Các xã: Đông Sơn, Tràng Sơn	0,40		
16	Xử lý ách yếu đường giao thông từ đồng Chợ Trè đi đường Trường Mầm non xã Đông Sơn	Xã Đông Sơn	0,30		
17	Xây dựng trụ sở phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Đô Lương	Thị trấn Đô Lương	0,20		
18	Xây dựng Trường Trung học phổ thông Đô Lương I	Xã Yên Sơn	2,70		
19	Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ chia lô đất ở để đấu giá quyền sử dụng đất tại vùng Nương Không (bổ sung diện tích)	Xã Hòa Sơn	0,15		
20	Xây dựng nhà văn hoá xóm 1	Xã Thượng Sơn	0,43		
21	Xây dựng Trường THCS Lý Tự Trọng	Xã Đặng Sơn	2,55		
22	Mở rộng Trường Mầm non xã Yên Sơn	Xã Yên Sơn	0,49		
23	Khu thương mại và dịch vụ tổng hợp	Xã Văn Sơn	0,60		
24	Khu thương mại và dịch vụ tổng hợp	Xã Văn Sơn	0,86		

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Trong đó chuyển mục đích sử dụng		
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
25	Bệnh viện mắt Hà Nội - Sông Lam	Xã Tân Sơn	0,56		
26	Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe Hoà Sơn	Xã Hoà Sơn	3,77		
27	Mỏ khai thác đất sét làm nguyên liệu sản xuất gạch, ngói (khu vực I)	Xã Nhân Sơn	0,42		
28	Xây dựng tuyến đường từ QL.7 đến QL.7C (đường N5), huyện Đô Lương (giai đoạn 1, lý trình từ Km0+00 đến Km2+500)	Thị trấn Đô Lương, xã Yên Sơn, xã Văn Sơn	9,54		
XVIII	Huyện Thanh Chương				
1	Đường giao thông nối QL46 đi xã Ngọc Sơn, huyện Thanh Chương với xã Nam Hưng, huyện Nam Đàn (bổ sung diện tích)	Xã Ngọc Sơn	3,00		
2	Đường giao thông liên xã Thanh Lĩnh - Thanh Thịnh - Thanh Hương (đoạn qua xã Thanh Lĩnh), huyện Thanh Chương (tuyến đường từ nhà Ông Thúy đi cầu Ba Bến)	Xã Thanh Lĩnh	0,48		
3	Hạ tầng quy hoạch chia lô đất ở dân cư vùng Nương Mạ	Xã Thanh Đồng	0,34		
4	Sửa chữa cầu Khe Sâu Km3+245 và đường hai đầu cầu, sửa chữa nền mặt đường hệ thống thoát nước, ATGT Km9+00-Km10+00 các đoạn ĐT.533B tỉnh Nghệ An	Xã Thanh Ngọc	0,10		
5	Hạ tầng quy hoạch chia lô đất ở dân cư vùng Quýt, xóm Yên Đình	Xã Thanh Ngọc	0,20		
XIX	Huyện Nam Đàn				
1	Trụ sở Đội chữa cháy và cứu nạn cứu hộ số 7	Xã Kim Liên	0,20		
2	Xây dựng tuyến đường tránh thị trấn Nam Đàn, tỉnh Nghệ An	Thị trấn, xã Xuân Hoà, xã Nam Thanh	9,70		
3	Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở tại vùng Cu Đàng, xóm 10	Xã Khánh Sơn	2,40		
4	Giảm TBA CQT, giảm bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giảm TTĐN khu vực: thành phố Vinh, huyện Hưng Nguyên, Nam Đàn, Đô Lương	Các xã, thị trấn	0,01		
5	Trụ sở làm việc Quỹ tín dụng nhân dân Vân Diên tại thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn (xây mới)	Thị trấn Nam Đàn	0,15		
XX	Huyện Hưng Nguyên				
1	Mở rộng Trường THCS Lê Hồng Phong tại khối 5	Thị trấn Hưng Nguyên	0,25		
2	Xây dựng Trường Mầm non Hưng Thịnh	Xã Hưng Thịnh	0,43		
3	Xây dựng Trung tâm chính trị huyện Hưng Nguyên	Thị trấn Hưng Nguyên	0,08		
4	Xây dựng nhà văn hóa và khu thể thao khối 1	Thị trấn Hưng Nguyên	0,61		
5	Xây dựng nhà văn hóa và khu thể thao khối 7	Thị trấn Hưng Nguyên	0,54		
6	Xây dựng nhà văn hóa và khu thể thao khối 4	Thị trấn Hưng Nguyên	0,25		
7	Xây dựng nhà văn hóa và khu thể thao khối 9	Thị trấn Hưng Nguyên	0,22		

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Trong đó chuyển mục đích sử dụng		
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
8	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư vùng Đội Cựa xóm 1 và vùng Cây Da Ngoài xóm Xuân Hòa	Xã Long Xá	1,54		
9	Mở rộng nghĩa trang tại xã Hưng Thịnh phục vụ GPMB công trình: Tuyến đường số 01 thuộc dự án đường giao thông nối QL46 và ĐT 542B tại xã Hưng Thịnh và đường Lê Xuân Đào tại xã Hưng Thông (giai đoạn 1)	Xã Hưng Thịnh	0,16		
10	Đường cứu hộ cứu nạn vào đập Khe Ngang	Xã Hưng Yên Bắc	0,50		
11	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư vùng Góc Tam Giác Hàm Húc, xóm 1	Xã Hưng Lợi	0,58		
12	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư vùng Đồng Rú, xóm 3	Xã Hưng Lợi	0,42		
13	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư vùng Bãi Tàu, xóm 8	Xã Châu Nhân	0,45		
14	Xây dựng Trường Tiểu học xã Hưng Mỹ	Hưng Mỹ	0,63		
15	Xây dựng trung tâm văn hóa, thể dục, thể thao thị trấn Hưng Nguyên	Thị trấn Hưng Nguyên	0,65		
16	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư vùng Đồng Mác, khối 4 (khối 9 cũ) thị trấn Hưng Nguyên	Thị trấn Hưng Nguyên	1,16		
17	Trụ sở công an xã Hưng Tân	Xã Hưng Tân	0,15		
18	Trụ sở công an xã Hưng Phúc	Xã Hưng Phúc	0,15		
19	Trụ sở công an thị trấn Hưng Nguyên	Thị trấn Hưng Nguyên	0,15		
20	Đại lý mua bán xe cơ giới vận tải đường bộ	Xã Hưng Thịnh	0,52		
21	Cơ sở sản xuất, gia công cơ khí và sửa chữa máy thi công Sơn Lâm	Xã Hưng Thông	0,95		
22	Sản xuất, gia công cơ khí sắt thép	Xã Hưng Thông	0,95		
23	Cửa hàng xăng dầu Hưng Thịnh	Xã Hưng Thịnh	0,13		
24	Khu dịch vụ thương mại tổng hợp Believe	Thị trấn Hưng Nguyên	0,99		
	Tổng cộng		182,29	63,54	0,45